TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 124 /2018/QĐST - VDS - HNGĐ	*TP Lào Cai, ngày 09 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 128/2018/TLST - VDS - HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2018 giữa:

Người yêu cầu: - Chị Lê Thị Kiều O;

- Anh Bùi Viết Th;

Cùng địa chỉ: Tổ 19B, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và tự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Lê Thị Kiều O và Anh Bùi Viết Th.

2**.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Lê Thị Kiều O và Anh Bùi Viết Th.

2.2. Về quan hệ con chung: Chị Lê Thị Kiều O trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Bùi Lê Khánh L, sinh ngày 14/9/2006 và cháu Bùi Lê Khánh Ng, sinh ngày 08/01/2012 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Bùi Viết Th phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu Bùi Lê Khánh L và Bùi Lê Khánh Ng mỗi cháu 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) một tháng cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Bùi Viết Th có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo qui định tại Điều 357 Bộ Luật dân sự.

2.3 Về Tài sản chung:

Chị Lê Thị Kiều O được sử dụng:

- Thửa đất số 7 - 65, tờ bản đồ sơ đồ 2, địa chỉ thửa đất tại thôn Tòng Sành II, xã Cốc San, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; diện tích 200 m^2 , mục đích sử dụng là đất ở. Đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ bà Lê Thị Kiều Oanh, sinh năm 1982, địa chỉ: Thôn Tòng Sành II, xã Cốc San, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, cấp ngày 07/11/2006. Tài sản trên đất là nhà xây cấp IV.

- Thửa đất số 45, tờ bản đồ số 1, địa chỉ thửa đất tại thôn Tòng Sành II, xã Cốc San, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; diện tích 38928,0 m^2 , mục đích sử dụng là rừng tái sinh; thời hạn sử dụng 1/2007 đến 1/2057. Đất dã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ bà Lê Thị Kiều Oanh, sinh năm 1982, ông Bùi Viết Thọ, sinh năm 1974, địa chỉ: Thôn Tòng Sành II, xã Cốc San, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, cấp ngày 16/01/2007.

- Thửa đất số 51, tờ bản đồ sơ đồ 1, địa chỉ thửa đất tại thôn Tòng Sành II, xã Cốc San, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; diện tích 1649,0 m^2 , mục đích sử dụng là rừng tái sinh; thời hạn sử dụng 1/2007 đến 1/2057. Đất dã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ bà Lê Thị Kiều Oanh, sinh năm 1982, ông Bùi Viết Thọ, sinh năm 1974, địa chỉ: Thôn Tòng Sành II, xã Cốc San, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, cấp ngày 16/01/2007.

2.4 Về lệ phí: Chị Lê Thị Kiều O và Anh Bùi Viết Th mỗi người phải chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đông) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0005221 ngày 13/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Chị Lê Thị Kiều O và Anh Bùi Viết Th đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (2);
- THADS;
- Người yêu cầu(2);
- UBND P. Duyên Hải.
- Lưu HS - Tập QĐ;

THẨM PHÁN

Hoàng Duy Chiến